

Số: /2021/NQ-HĐND

Bình Phước, ngày tháng năm 2021

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT

**Quy định mức hỗ trợ thường xuyên hàng tháng cho các chức danh
Đội trưởng, Đội phó đội dân phòng trên địa bàn tỉnh Bình Phước**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC
KHÓA ...KỶ HỌP THỨ**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Phòng cháy và chữa cháy ngày 29 tháng 6 năm 2001;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy ngày 22 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 24 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy và chữa cháy và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy;

*Xét Tờ trình số/TTr-UBND ngày tháng năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Phước về việc quy định mức hỗ trợ thường xuyên hàng tháng đối với **Đội trưởng, Đội phó Đội dân phòng trên địa bàn tỉnh Bình Phước**; **Báo cáo thẩm tra của Ban Văn hóa – Xã hội**; Ý kiến thảo luận của Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ **họp**.*

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định mức hỗ trợ thường xuyên hàng tháng đối với Đội trưởng, Đội phó Đội dân phòng tham gia hoạt động phòng cháy và chữa cháy ở các thôn, ấp, khu phố trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

2. Đối tượng áp dụng

a) Đội trưởng, Đội phó Đội dân phòng tham gia hoạt động phòng cháy và chữa cháy ở các thôn, ấp, khu phố trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

b) Các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan.

Điều 2. Mức hỗ trợ thường xuyên, nguồn kinh phí

1. Mức hỗ trợ thường xuyên

a) Đội trưởng Đội dân phòng được hưởng định mức hỗ trợ hàng tháng bằng hệ số là 0,2 mức lương tối thiểu vùng.

b) Đội phó Đội dân phòng được hưởng định mức hỗ trợ hàng tháng bằng hệ số là 0,15 mức lương tối thiểu vùng.

2. Nguồn kinh phí

Do ngân sách nhà nước đảm bảo theo phân cấp quản lý ngân sách hiện hành.

Điều 3. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện; giao thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Phước Khóa . . . , kỳ họp thứ . . . thông qua ngày . . . tháng . . . năm 2021 và có hiệu lực từ ngày . . . tháng . . . năm 2021./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội, Văn phòng Chính phủ;
- Bộ LĐ -TB&XH, Tài chính, Công an; Tư pháp (Cục Kiểm tra văn bản);
- TTTU, TTHĐND, UBND, BTUVBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh;
- TTHĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Trung tâm CNTT và TT
- LĐVP, các phòng chức năng.
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH